

Số: 28/2019/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được ban hành kèm theo Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 13/7/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 122/TTr-SNV ngày 23 tháng 8 năm 2019 và Báo cáo thẩm định số 196/STP-BC ngày 21 tháng 8 năm 2019 của Sở Tư pháp,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh được ban hành kèm theo Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày ngày 13 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

1. Sửa đổi khoản 3, Điều 5 như sau:

“3. Nội dung đăng ký thi đua gồm: Tên phong trào; mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua; chỉ tiêu và nội dung thi đua; thời gian phát động và dự kiến sơ kết, tổng kết; số lượng tập thể, cá nhân dự kiến khen thưởng hoặc đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng”.

2. Sửa đổi mục 1.1, khoản 1 Điều 7 như sau:

“1.1. Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”.

a) Đối tượng, tiêu chuẩn xét tặng: Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; khoản 2, Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ, cụ thể sau:

- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” được xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

- Có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiên bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được Hội đồng Sáng kiến cấp tỉnh công nhận.

b) Những trường hợp được xét thay thế giải pháp, sáng kiến trong việc xét duyệt, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”:

- Có đề tài nghiên cứu khoa học hoặc là thành viên tham gia đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, bộ, ngành Trung ương đã được nghiệm thu ở mức đạt trở lên và được áp dụng trong thực tiễn;

- Được tặng “Bằng lao động sáng tạo” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tương đương;

- Đạt giải nhất trong các cuộc thi chuyên môn, các cuộc thi kỹ thuật của tỉnh (do Ủy ban nhân dân tỉnh và tương đương trở lên tổ chức) hoặc khu vực; đạt giải trong các cuộc thi toàn quốc do các bộ, ngành trung ương tổ chức.

- Là tác giả, hoặc đồng tác giả các giải thưởng cấp Nhà nước”.

3. Sửa đổi điểm a, mục 2.1 khoản 2 Điều 7 như sau:

“a) “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh” được xét tặng hàng năm cho những tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu các Cụm, Khối thi đua của tỉnh, đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong phong trào thi đua của tỉnh;

- Có nhân tố mới, điển hình tiên tiến, có các biện pháp cải tiến trong lao động, sản xuất, công tác và hoạt động; thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, địa phương.

- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác”.

4. Sửa đổi mục 2.2 khoản 2 Điều 7 như sau:

“2.2. Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”.

a) Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 27 của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và các quy định sau:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Đối tượng xét duyệt: Danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” được xét tặng cho các đối tượng sau:

- Đối với cấp tỉnh gồm: Phòng, ban và tương đương thuộc sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương.

- Đối với cấp huyện gồm: Phòng, ban và tương đương; các đơn vị trực thuộc cấp huyện; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Đối với đơn vị sự nghiệp gồm:

+ Trường học: Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung tâm Hướng nghiệp và Giáo dục thường xuyên tỉnh, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện;

+ Các Bệnh viện và Trung tâm Y tế cấp huyện, Trung tâm thuộc Sở Y tế;

+ Khoa, phòng và tương đương thuộc các Trường Đại học, Cao đẳng thuộc tỉnh”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2019.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng Cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc chung Khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Ban TĐ-KT Trung ương;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- V0, V2, TH6;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo QN;
- Trung tâm VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH4 (QĐ151).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thắng**